

Bản án số: 17/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29/04/2022

V/v “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PH, TỈNH PHÚ YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cơ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Trường và ông Nguyễn Xuân Nghi

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên tham gia phiên
tòa:* Bà Phan Thị Ánh Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện PH, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 221/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021 về “***Tranh chấp ly hôn***” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 31/3/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh L, sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn CT, xã HDT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn PST, xã HDT, huyện PH, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/11/2021 và các biên bản hòa giải, nguyên đơn Chị Trần Thị Thanh L trình bày: Chị và Anh Nguyễn Văn L tự nguyện kết hôn năm 2014, trên tinh thần tự nguyện được UBND xã HDT, huyện PH, tỉnh Phú Yên cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 28/7/2014. Trong quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh L thường xuyên uống rượu, bia về nhà xúc phạm vợ, con, chị góp ý thì anh L đánh đập. Đầu năm 2021 chị đã làm đơn xin ly hôn, sau khi được Tòa phân tích, hòa giải chị đã rút đơn khởi kiện để vợ chồng khắc phục mâu thuẫn, cùng chăm lo hạnh phúc gia đình nhưng sau đó vợ chồng không thể khắc phục được nên đã tự xa nhau từ cuối năm 2021 cho đến nay. Để ổn định cuộc sống nên chị làm đơn xin được ly hôn với Anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 22/6/2015 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 09/3/2017, từ khi vợ chồng xa nhau, con chung Nguyễn Thị Thanh N ở với chị còn con chung Nguyễn Minh K ở phía anh L,

chị có nguyện vọng khi ly hôn sẽ giữ nguyên như hiện tại để ổn định cuộc sống của các con.

Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Anh Nguyễn Văn L đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa nên không có ý kiến trình bày.

Tại biên bản xác minh ngày 07/02/2022, Công an xã HDT cung cấp: Anh L có đăng ký hộ khẩu tại địa phương, sống cùng nhà với cha mẹ là ông Nguyễn Đoàn P và bà Nguyễn Thị H.

Tại biên bản làm việc ngày 16/3/2022, cha của Anh Nguyễn Văn L là ông Nguyễn Đoàn P cho biết L không đồng ý ly hôn, vợ chồng L, L có 02 con chung là Nguyễn Thị Thanh N và Nguyễn Minh K, hiện tại N đang ở phía Ngoại còn K đang ở với Nội và ông P cam đoan giao ngay các thông báo của Tòa cho L.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn Chị Trần Thị Thanh L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, cương quyết yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết cho chị được ly hôn Anh Nguyễn Văn L; xin nhận nuôi 02 con chung Nguyễn Thị Thanh N và Nguyễn Minh K vì anh L biết việc chị xin ly hôn và biết Tòa đang giải quyết ly hôn nhưng anh L không có ý kiến gì cũng không đến Tòa để yêu cầu, hơn nữa từ trước đến nay con chung do chị nuôi dưỡng, khi vợ chồng xa nhau con chung Nguyễn Minh K do mẹ anh L chăm sóc, nuôi dưỡng không phải anh L là người trực tiếp chăm sóc nên chị xin nhận nuôi cả hai con chung và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000 đồng/con/tháng; tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Việc thụ lý, thu thập chứng cứ từ khi thụ lý đến khi xét xử tuân thủ đúng theo quy định pháp luật. Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đầy đủ các thủ tục tố tụng khi tiến hành xét xử tại phiên tòa; nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên phải chịu hậu quả pháp lý.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân Chị L được ly hôn anh L; Giao Chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung Nguyễn Thị Thanh N và Nguyễn Minh K, anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật; tài sản chung không yêu cầu nên không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Trần Thị Thanh L và Anh Nguyễn Văn L được UBND xã HDT, huyện PH cấp giấy chứng nhận kết hôn số 43, quyền số 01 ngày 28/7/2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp và Chị L có yêu cầu xin ly hôn nên quan hệ pháp luật tranh chấp là: Tranh chấp ly hôn.

[2] Áp dụng pháp luật về tố tụng: Chị Trần Thị Thanh L xin ly hôn Anh Nguyễn Văn L có địa chỉ tại Thôn PST, xã HDT, huyện PH, tỉnh Phú Yên; anh L đã được Tòa án huyện PH triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết.

[3] Áp dụng pháp luật về nội dung: Tranh chấp giữa Chị Trần Thị Thanh L và Anh Nguyễn Văn L là tranh chấp về ly hôn và con chung. Do đó, căn cứ các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 để giải quyết vụ án.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh L và Anh Nguyễn Văn L tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HDT, huyện PH, tỉnh Phú Yên vào ngày 28/7/2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo Chị L trình bày vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, chị đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa giải quyết ly hôn đầu năm 2021 nhưng chị đã rút đơn quay về để vợ chồng khắc phục mâu thuẫn, cùng nhau chăm lo hạnh phúc gia đình, con cái nhưng không khắc phục được nên vợ chồng chị đã tự xa nhau từ tháng 10/2021 cho đến nay, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Do đó, để ổn định cuộc sống nên chị cương quyết đề nghị Tòa giải quyết ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân của vợ chồng Chị L, anh L đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn, Chị L được ly hôn Anh Nguyễn Văn L.

[4.2] Về con chung: Chị L, anh L có 02 con chung là Nguyễn Thị Thanh N sinh ngày 22/6/2015 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 09/3/2017. Từ khi vợ chồng xa nhau con chung Nguyễn Minh K ở với mẹ của anh L còn Nguyễn Thị Thanh N ở với Chị L, quá trình giải quyết vụ án Chị L có nguyện vọng giữ nguyên như hiện tại để con chung được ổn định; anh L biết việc Chị L xin ly hôn và được người nhà thông báo việc Tòa án mời đến Tòa để giải quyết việc ly hôn với Chị L nhưng anh L bỏ mặc không có bất kỳ yêu cầu hay ý kiến gì, tại phiên tòa hôm nay anh L vẫn vắng mặt không có lý do, Chị L xin nhận nuôi hai con chung là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.3] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị L yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con với mức 1.000.000 đồng/con/tháng. Hội đồng xét xử xét thấy việc nuôi con là trách nhiệm của cả vợ lẫn chồng, do anh L vắng mặt nên Hội đồng xét xử giao cả hai con chung cho Chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mới đảm bảo cuộc sống của các con chung. Do anh L vắng mặt, chưa xác định được mức thu nhập hàng tháng của anh L nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức cấp dưỡng nuôi con theo mức lương cơ bản đang hiện hành, buộc anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 750.000 đồng/con/tháng là phù hợp.

[4.4] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Chị Trần Thị Thanh L tại đơn khởi kiện đề ngày 25/11/2021.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh L được ly hôn Anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Giao Chị Trần Thị Thanh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung Nguyễn Thị Thanh N sinh ngày 22/6/2015 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 09/3/2017, anh Nguyễn Thanh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 750.000 đồng/con/tháng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng/01con/01 tháng), hai con là 1.500.000đồng/tháng, thời hạn cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 5/2022 cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Không giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chị Trần Thị Thanh L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, Chị L đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004254 ngày 09/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PH.

Anh Nguyễn Văn L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm về phần cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND h. PH;
- Chi cục THADS h. PH;
- UBND xã HDT (Giấy CHKH số 43, quyền số 01 ngày 28/7/2014);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cơ